



**SUY NIỆM
TIN MỪNG
CHÚA NHẬT**

*

Ngày 18-12-2016

Chúa nhật 4 Mùa Vọng

Đừng ngại

LỜI CHÚA: Mt 1, 18-24

Chúa Giêsu Kitô giáng sinh trong hoàn cảnh sau đây: Maria, Mẹ Người, đã đính hôn với Giuse, nhưng trước khi về chung sống với nhau, đã thụ thai bởi Chúa Thánh Thần. Giuse, bạn của bà là người công chính, không muốn tố cáo bà, định tâm liả bỏ bà cách kín đáo. Nhưng đang khi suy tính như vậy, thì thiên thần Chúa hiện đến cùng ông trong giấc mộng và nói: “Hỡi Giuse con vua Đavit, đừng sợ nhận Maria về nhà làm bạn mình. Vì người con trong lòng bà là bởi Chúa Thánh Thần; bà sẽ sinh một con trai và ông sẽ đặt tên là Giêsu, vì chính Người sẽ cứu dân mình khỏi tội.” Tất cả sự việc này đã được thực hiện để ứng nghiệm lời Chúa đã phán qua vị tiên tri rằng: “Ngày đây trinh nữ sẽ mang thai và sinh một con trai, người ta sẽ gọi tên con trẻ là Emmanuel, nghĩa là “Thiên-Chúa-ở-cùng-chúng-ta”. Khi tỉnh giấc, Giuse đã thực hiện như lời thiên thần Chúa truyền dạy: ông tiếp nhận bạn mình.

SUY NIỆM

Tin Mừng Luca nói đến việc truyền tin cho Đức Mẹ, còn Tin Mừng Máthêu lại nói đến việc truyền tin cho Giuse. Sứ thần Chúa giải tỏa nỗi lúng túng và bối rối của ông, khi báo cho ông hay thai nhi nơi người vợ chưa cùng ông chung sống là do quyền năng Thánh Thần. Sứ thần

(xem tiếp trang 2)

Lào: Lễ tôn phong Chân phước 17 vị tử đạo

WHĐ (13.12.2016) – Giây phút lịch sử đã đến với Giáo hội tại Lào vào ngày Chúa nhật 11-12-2016: tại nhà thờ Chính toà Viên Chăn, đã diễn ra Thánh lễ tôn phong 17 vị tử đạo, gồm các vị thừa sai và giáo dân Lào, lên hàng Chân phước.

Vào những năm 1954-1970, một nhóm thừa sai nước ngoài và giáo lý viên địa phương đã bị quân du kích cộng sản Pathet Lào, lúc đó đang tranh giành quyền kiểm soát quốc gia nhỏ bé vùng Đông Nam Á này, sát hại. Trong số các thừa sai nước ngoài, có năm vị thuộc Hội Thừa sai Paris (MEP), là những vị thừa sai đầu tiên đem Tin Mừng đến Lào vào năm 1885, đồng thời có sáu vị thuộc Dòng Hiến sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm (OMI), trong đó có cha Mario Borzaga, vị thừa sai trẻ người Ý, mất tích năm 1960, lúc 27 tuổi, cùng với Paul Thoj Xyooj, giáo lý viên người địa phương. Trong số các vị chân phước Lào, có cha Giuse Thao Tien, linh mục Lào tiên khởi, tử đạo năm 1954, và bốn giáo lý viên bản xứ.



Năm 2015 Toà Thánh công nhận việc tử đạo của các vị vừa được phong chân phước qua hai án riêng rẽ. Án thứ nhất gồm hai vị: Mario Borzaga và Paul Thoj Xyooj, án thứ hai gồm cha Thao Tien và 14 vị khác.

Trong buổi đọc Kinh Truyền tin trưa Chúa nhật 11 tháng Mười Hai,

Đức Thánh Cha Phanxicô bày tỏ mong ước: “Xin cho gương anh hùng trung thành với Chúa Kitô của các vị tân Chân phước khích lệ và nêu gương cho các nhà thừa sai và nhất là cho các giáo lý viên, tại các miền truyền giáo, đang thực thi những hoạt động tông đồ quý giá và không thể thay thế khiến Giáo hội luôn tri ân”.

Thánh lễ tôn phong chân phước do Đức hồng y Orlando Quevedo, Tổng giám mục Cotabato (Philippines), Đặc sứ của Đức Thánh Cha Phanxicô, cử hành tại Viên Chăn. Đồng tế với ngài, có: Đức hồng y Phêrô Nguyễn

(xem tiếp trang 4)

Máng cỏ: lời mời gọi dành chỗ cho người di dân



WHĐ (10.12.2016) – Máng cỏ là “một lời mời gọi dành chỗ trong cuộc sống chúng ta và trong xã hội cho Thiên Chúa, Đấng ẩn mình nơi khuôn mặt của người di dân và người nghèo”, đó là lời huấn dụ của Đức Thánh Cha Phanxicô trong buổi lễ khánh thành

máng cỏ và cây Giáng sinh ở Quảng trường Thánh Phêrô ngày 9-12.

Trong buổi lễ này Đức Thánh Cha đã tiếp kiến các đoàn đại biểu của những người dâng tặng từ Malta và tỉnh Trento, Italia.

Cụ thể, Đức Thánh Cha nói đến một chi tiết của máng cỏ: một “luzzu” – đó là một chiếc thuyền kiểu Malta, “gợi lại thực tế đáng buồn và bi thảm của người di dân trên những chiếc thuyền này đến Italia”. “Trong kinh nghiệm đau thương của những người anh chị em này, Đức Thánh Cha nói, chúng ta lại nhìn thấy tình cảnh của hài nhi Giêsu: khi sinh ra không có

(xem tiếp trang 4)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

mời gọi ông cứ đón nhận Maria làm vợ, và chấp nhận thai nhi như con mình. Giuse đã nói tiếng Xin Vâng. Ông đón lấy những mầu nhiệm mà ông không hiểu hết. Maria là một mầu nhiệm. Người con sắp sinh ra bởi Thánh Thần cũng là mầu nhiệm. Giuse đã để cho các mầu nhiệm vây bọc mình. Cả cuộc đời Giuse là chiêm ngắm các mầu nhiệm diễn ra một cách bình thường, sát bên ông. Và chính cuộc đời của ông cũng là một mầu nhiệm.

Giuse chấp nhận ý định của Thiên Chúa dù nó phá vỡ ước mơ ông ấp ủ từ lâu. Ông muốn làm chồng cô Maria, người ông yêu mến, nhưng Thiên Chúa lại muốn ông làm bạn của cô thôi. Ông muốn là cha của một đàn con đông đúc, nhưng ông chỉ là cha nuôi của Đức Giêsu. Bên ngoài, Giuse vẫn gánh trách nhiệm làm chồng, làm cha, nhưng căn tính sâu xa của ông, ít ai biết. Ông sống một mình mầu nhiệm đời ông trước Thiên Chúa.

Giuse đã mau mắn nói tiếng Xin Vâng. Ông luôn bị đánh thức vào lúc đang an nghỉ. Sứ thần Chúa bảo ông trở dậy để làm điều gì đó. Ông bỏ dở giấc ngủ và lên đường giữa đêm khuya. Từ Nadarét lên Bêlem, từ Bêlem đi Ai cập, rồi lại trở về. Giuse chịu trách nhiệm về những kho báu Chúa giao. Vâng phục một cách đơn sơ: đó là thái độ của Giuse. Hôm nay có thể Chúa không nói với tôi qua giấc mơ, nhưng qua bao con đường khác, rất riêng tư, mà chỉ mình tôi cảm nhận được. Nếu tôi mau mắn nói tiếng Xin Vâng như Giuse, tôi sẽ góp phần vào việc cứu độ cả thế giới.

Để Con Thiên Chúa làm người, cần tiếng Xin Vâng của Maria, nhưng cũng cần tiếng Xin Vâng khiêm tốn của Giuse. Nhận Maria đang mang thai về nhà mình, và đặt tên cho Hài Nhi trong tư cách một người cha: những hành động ấy đã cho Giuse một chỗ đứng đặc biệt trong lịch sử cứu độ. Chúng ta không thể đoán được điều gì sẽ xảy ra, nếu như Giuse cứ cương quyết bỏ Đức Maria. Nhờ Giuse, Đức Giêsu đã là người thuộc nhà Đavít. Những lời hứa của Thiên Chúa đã ứng nghiệm (x. 2Sm 7,13). Cùng với Giuse, xin được gọi

(xem tiếp trang 3)



WHD (09.12.2016) – Nhật báo *L'Osservatore Romano* số ngày 08-12-2016 đăng tin: Ngày 06-12-2016 Hội đồng Toà Thánh về Đối thoại Liên tôn đã tổ chức Hội nghị Ấn giáo-Kitô giáo đầu tiên tại Đại học Giáo hoàng Gregoriana ở Roma. Đồng tổ chức Hội nghị này còn có Liên hiệp Ấn giáo tại Italia và phân bộ Italia của tổ chức “Tôn giáo vì Hoà bình”.

Giới thiệu về Hội nghị, Đức hồng y Jean-Louis Tauran, Chủ tịch Hội đồng, đã ca ngợi: “Đây là một khởi đầu mới hướng đến nhiều khả năng trong lĩnh vực đối thoại, đến các sáng kiến tiếp theo và những bước trong tương lai”.

Đức hồng y Tauran nhắc đến những kinh nghiệm cá nhân của ngài trong cuộc đối thoại với người Ấn giáo: “Đầu tiên, tôi có kinh nghiệm ấy ở Bombay, Ấn Độ vào tháng Sáu năm 2009. Các nhà lãnh đạo của hai cộng đồng tôn giáo đã đối thoại và hợp tác để đóng góp cho phúc lợi của người dân Ấn Độ và xây dựng hoà bình trong xã hội. Từ đó, tôi có cơ hội làm việc chung với những người bạn Ấn giáo ở cả các nước khác nữa. Vào năm 2011, Hội đồng Toà Thánh

Canh tân việc đào tạo linh mục cho thế kỷ 21

“ý muốn” làm linh mục thì không đủ, đương sự không có “quyền” được nhận chức thánh, việc xem xét truyền chức thuộc về Giáo hội vốn đồng hành với các ứng viên chịu chức thánh.

Về việc bảo vệ trẻ nhỏ và những người lớn không thể bảo vệ mình, văn kiện có một chương phản ánh những yêu cầu được các Đức giáo hoàng Bênêđictô XVI và Phanxicô đề ra, nói những vị đồng hành phải bảo đảm ứng viên không dính líu vào “các vụ phạm tội hoặc những tình

của chúng tôi đã tổ chức một hội nghị ba ngày tại Pune, (...) rồi sau đó ở London vào năm 2013 và Washington vào năm 2015. Đó là những cơ hội để học hỏi lẫn nhau và làm phong phú hoá tinh thần”.

Đức hồng y Tauran kết luận: “Khi chúng ta gặp nhau, chúng ta cảm nhận nhu cầu luôn phải phát triển hơn nữa sự kính trọng, sự hiểu biết, sự tôn trọng sự sống và đức tin của người khác, và điều này góp phần vào sự hài hoà chung và sự phát triển của xã hội. Hơn nữa, những trao đổi tuyệt vời này cũng giúp chúng ta đào sâu đức tin của mình”.

Đức Tổng giám mục Paul Richard Gallagher, Thư ký Phủ Quốc vụ khanh phụ trách Quan hệ với các Quốc gia, cũng đã có bài phát biểu. Ngài nhấn mạnh “điểm giao thoa giữa tôn giáo và chính trị”: “Tôn giáo và các giá trị tôn giáo có một vai trò ngôn sứ là khuyến khích nền chính trị và các chính trị gia luôn tìm kiếm điều thiện hảo”. Trong bối cảnh này, Đức Tổng giám mục Gallagher khẳng định, “các giá trị đạo đức của truyền thống Kitô giáo và Ấn giáo của chúng ta là cần và thiết yếu để làm nên sự khác biệt này”.

Đức Tổng giám mục Gallagher nói rằng công cụ chính để thúc đẩy hoà bình là ngoại giao. Tuy nhiên, ngài cảnh báo, “ngoại giao, khi được tiến hành một cách bất chấp nhằm thu được những mối lợi và những nhượng bộ bất công, có thể chỉ là một hình thức khác của chiến tranh hoặc có thể được sử dụng để kích động chiến tranh”.

(Zenit)

hướng có vấn đề thuộc lĩnh vực này” (số 202). Đàng khác, ai “đã từng trải qua kinh nghiệm đau đớn trong việc này” phải nhận được sự đồng hành cần thiết.

Phải đưa việc bảo vệ trẻ em và những người lớn không thể bảo vệ mình vào các môn học đào tạo linh mục tương lai.

Trong phần kết luận, văn kiện nhắc lại Công đồng Vatican II (Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis 18*) lưu ý các linh mục phải học nơi Mẹ Maria “mẫu gương hoàn hảo” cho cuộc sống linh mục của mình.

(Theo Zenit)

Canh tân việc đào tạo linh mục cho thế kỷ 21

WHĐ (09.12.2016) – Không giả hình cũng không cứng nhắc, biết cảm nhận vẻ đẹp. Đó là chân dung người linh mục trong tương lai được phác họa trong một văn kiện của Bộ Giáo sĩ. Đồng thời văn kiện này còn đề ra các tiêu chí cho lộ trình đào tạo linh mục và đồng hành hướng đến chức linh mục thừa tác. Văn kiện nêu lên những phẩm chất cần được vun đắp và lưu ý linh mục không phải con người “làm phận vụ” nhưng “lắng nghe”, không phải “kế toán viên” mà là “người Samaria nhân hậu”.

“Ơn gọi linh mục – Ratio fundamentalis institutionis sacerdotalis” (tạm dịch: Nguyên tắc căn bản về đào tạo linh mục), là tên một “sắc lệnh” của Bộ Giáo sĩ, vừa được đăng trên báo *L'Osservatore Romano*, ấn bản tiếng Ý, ngày 8 tháng Mười Hai 2016, ngày lễ Đức Mẹ Vô nhiễm Nguyên tội. Văn kiện mang chữ ký của Đức hồng y Beniamino Stella, Bộ trưởng Bộ Giáo sĩ; Đức Tổng giám mục Joël Mercier, thư ký; Đức Tổng giám mục Jorge Carlos Patron Wong, thư ký đặc trách chủng viện; và Đức ông Antonio Neri, phó thư ký. Đức Thánh Cha Phanxicô đã phê chuẩn và truyền công bố sắc lệnh này.

Sắc lệnh này cập nhật Huấn thị 1985 trình bày những yêu cầu của việc huấn luyện chủng sinh hướng đến chức linh mục thừa tác. Có thể nói sắc lệnh này nhằm bảo đảm những điều kiện lãnh nhận “hồng ân” thiên triệu của Chúa. Cũng nên nhắc lại, đề tài Thượng Hội đồng Giám mục 2018 sẽ dành cho giới trẻ và cũng sẽ đề cập đến mục vụ ơn gọi, về việc phân định “ơn gọi”.

Sắc lệnh gồm 8 chương: *Những tiêu chuẩn chung, Ơn gọi linh mục, Nền tảng của việc huấn luyện* (căn tính linh mục, đồng hành đồng dạng với Đức Kitô, đồng hành cá nhân và cộng đoàn...), *Huấn luyện ban đầu và thường huấn, Những chiều kích của việc huấn luyện* (nhân bản, thiêng liêng, tri thức, mục vụ), *Các vị tham gia đào tạo, Tổ chức học tập, Tiêu chí và chuẩn mực* (tuyển sinh, trả về, bỏ về, sức khỏe thể chất và tâm lý, người có khuynh hướng đồng tính, bảo vệ trẻ vị thành niên, đồng hành với các nạn nhân...).

Đức hồng y Stella nhấn mạnh, đây là lúc cần “tái khởi động, canh tân, chú trọng” việc huấn luyện linh mục, dưới

sự thúc đẩy của Đức Thánh Cha Phanxicô mà “tính chất linh đạo và tiên tri là đặc trưng các huấn từ của ngài”.

Văn kiện nhấn mạnh rằng Đức Thánh Cha “vẫn thường” nói với các linh mục, “nhắc các ngài nhớ linh mục không phải là một viên chức, mà là một mục tử (số 84) được xức dầu để phục vụ Dân Chúa, là người có trái tim nhân hậu và thương xót của Đức Kitô dành cho đám đông dân chúng đang mệt mỏi và chán nản”.

Ngài nhận định việc thi hành chức linh mục thừa tác gặp những cám dỗ cụ thể như: sống “bạc nhược”, “nguy cơ thực thi phận sự linh thánh như một viên chức”, “sự thách đố của nền văn hóa đương thời”, “sự cám dỗ của quyền bính và giàu có”, “sự thách đố của đời sống độc thân”, “việc cống hiến hết mình cho sứ vụ” có thể sút giảm theo thời gian (số 84).



Còn số 88 thì nhấn mạnh chiều kích “huynh đệ” của đời sống linh mục.

Về các phẩm chất cần vun đắp, thì có: “khiêm nhường, can đảm, óc thực tiễn, lòng quảng đại, trí phán đoán ngay thẳng và biết phân định, khoan dung và cởi mở, yêu sự thật và sự trung thực” (số 93).

Văn kiện đặc biệt nhấn mạnh về khả năng biết “lắng nghe”: “Để có khả năng phân định khi làm mục vụ, cần phải đặt vào trung tâm đời sống của mình thái độ biết lắng nghe mang tính Tin Mừng, việc lắng nghe giúp người mục tử tránh được cám dỗ sống xa rời thực tế, hành động “đơn thương độc mã”, chính thái độ lạnh lùng và khô khan này sẽ biến linh mục thành “kế toán viên tinh thần” chứ không phải một “người Samaria nhân hậu”” (số 120).

Cũng chính thái độ lắng nghe này sẽ bảo vệ linh mục không trở thành con người “làm phận vụ”; đây là đoạn

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

tên Con Thiên Chúa là Giêsu. Cùng với cả vũ hoàn, xin gọi tên Ngài là Emmanuel. Giêsu là Thiên-Chúa-ở-với-ta cho đến tận thế.

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu, sống cho Chúa thật là điều khó. Thuộc về Chúa thật là một thách đố cho con. Chúa đòi con cho Chúa tất cả để chẳng có gì trong con lại không là của Chúa.

Chúa thích lấy đi những gì con cậy dựa để con thực sự tựa nương vào một mình Chúa.

Chúa thích cắt tĩa con khỏi những cái rườm rà để cây đời con sinh thêm hoa trái. Chúa cương quyết chinh phục con cho đến khi con thuộc trọn về Chúa.

Xin cho con dám ra khỏi mình, ra khỏi những bận tâm và tính toán khôn ngoan để sống theo những đòi hỏi bất ngờ của Chúa, dù phải chịu mất mát và thua thiệt.

Ước gì con cảm nghiệm được rằng trước khi con tập sống cho Chúa và thuộc về Chúa thì Chúa đã sống cho con và thuộc về con từ lâu. Amen. ■

Lm Antôn Nguyễn Cao Siêu, SJ

thực sự rất “Thánh mẫu học”: “Người mục tử sẽ học cách thoát khỏi những định kiến, và không coi sứ vụ chỉ gồm một loạt các việc phải làm, hoặc những chuẩn mực phải áp dụng, nhưng sẽ biến cuộc đời mình thành một “địa điểm” đón nhận và lắng nghe Chúa và anh em mình” (số 120).

Chương nói về “đào tạo nhân bản” tiếp tục lưu ý về việc đồng hành với người sẽ làm linh mục, gồm có quan tâm đến sức khỏe, việc dinh dưỡng, các hoạt động thể chất và nghỉ ngơi.

Văn kiện còn khẳng định những chuẩn mực được đưa ra vào năm 2005: một ứng viên có khuynh hướng đồng tính (các số từ 199-201) – không phải chỉ những khuynh hướng “nhất thời” mà thôi– không thể được truyền chức phó tế; chỉ có

(xem tiếp trang 2)

Văn Nhơn, Tổng giám mục Hà Nội; Đức hồng y Francis Xavier Kriengsak Kovithavanij, Tổng giám mục Bangkok; Đức Tổng giám mục Paul Tschang In-Nam, Sứ thần Tòa Thánh tại Thái Lan và Campuchia, kiêm Khâm sứ Tòa Thánh tại Lào và Myanmar; nhiều giám mục, linh mục. Tham dự Thánh lễ có đông đảo tu sĩ nam, nữ và giáo dân Lào, Campuchia, Việt Nam và các nước lân cận khác. Trong số các thừa sai, có các đại diện Hội Thừa sai Paris, dòng Hiến sĩ Đức Mẹ Vô Nhiễm.

Hơn 2000 người tham dự Thánh lễ, chật kín nhà thờ Chính toà và các sân nhà thờ được đặt các màn ảnh lớn phát hình ảnh trực tiếp buổi lễ.

Hiện diện tại lễ tôn phong Chân phước, còn có đại diện chính quyền Lào.

Đức hồng y Quevedo đã đọc sứ điệp của Đức Thánh Cha, kèm phép lành Tòa Thánh. Sứ điệp nhấn mạnh: “Các vị tử đạo là những bậc anh hùng. Cần phải cho thế hệ trẻ biết tiểu sử của các ngài”. Đức hồng y công bố các Chân phước sẽ được mừng lễ vào ngày 16 tháng Mười Hai.

Trong bầu khí thịnh tình và cởi mở về phía chính quyền Lào, Đức Tổng giám mục Paul Tschang In-Nam, Sứ thần Tòa Thánh tại Thái Lan và Campuchia, kiêm Khâm sứ Tòa Thánh tại Lào và Myanmar, cuối Thánh lễ, đã nói lời cảm ơn và bày tỏ mong ước, trong một tương lai gần, Lào có thể thiết lập ngoại giao với Tòa Thánh. Cộng đoàn Công giáo Lào có khoảng 60.000 tín hữu –tức 1% dân số 6 triệu dân của Lào– gồm bốn Hạt Đại diện tông toà, khoảng 20 linh mục. Đức cha Louis-Marie Ling Mangkhanekhoun, Đại diện tông toà Paksé, nêu cảm nhận về lễ tôn phong Chân phước: “Đó là những giây phút hiệp thông trọn vẹn với Tòa Thánh và Giáo hội khắp thế giới, trong khuôn khổ một năm hồng ân đích thực”. Quả thực, tháng Chín vừa qua, Giáo hội tại Savannakhet đã truyền chức linh mục cho ba phó tế Lào, một dấu chỉ quan trọng cho thấy chính quyền cộng sản đã thái độ cởi mở hơn đối với quyền tự do. Đức cha Ling nhấn mạnh: “Người Công giáo Lào muốn sống hoà hợp và hy vọng có thể củng cố sự hợp tác của mình với chính quyền vì lợi ích của Giáo hội và của nhân dân Lào”. ■

(Theo Fides)

WHD (13.12.2016) – Đức hồng y Mario Zenari, Sứ thần Tòa Thánh tại Damascus, đã chuyển đến Tổng thống Syria Bashar al-Assad lá thư của Đức Thánh Cha Phanxicô, trong đó Đức Thánh Cha lặp lại lời kêu gọi Tổng thống cũng như cộng đồng quốc tế “chấm dứt bạo lực và giải quyết cuộc chiến một cách hoà bình, đồng thời lên án mọi hình thức của chủ nghĩa cực đoan và khủng bố bất cứ của bên nào”.

Trong lá thư, Đức Thánh Cha cũng kêu gọi Tổng thống Bashar al-Assad “bảo đảm rằng luật nhân đạo quốc tế được tôn trọng hoàn toàn trong những gì liên quan đến việc bảo vệ thường dân và nhận được viện trợ nhân đạo”.

Theo hãng tin SANA của Syria, mới đây Tổng thống Syria đã tiếp Đức hồng y Zenari, chúc mừng ngài vừa được vinh thăng hồng y và nhận định rằng việc Đức hồng y Zenari vẫn ở lại chức vụ Sứ thần Tòa Thánh tại

Damascus là trường hợp hiếm có, “cho thấy Đức giáo hoàng Phanxicô dành sự quan tâm chăm sóc đặc biệt cho Syria và người dân Syria”.

Trước đó, trong buổi đọc kinh Truyền Tin trưa Chúa nhật 11-12 tại Quảng trường Thánh Phêrô, một lần nữa Đức Thánh Cha Phanxicô lại đưa ra lời kêu gọi cho Aleppo, khích lệ “mọi người dân thân, lựa chọn “nói ‘không’ với hủy diệt, nói ‘có’ với hòa bình, với người dân Aleppo và Syria”. Đức Thánh Cha nhắc lại rằng “Aleppo là một thành phố, ở đó có những con người, có các gia đình, các trẻ em, những người già và bệnh nhân”. Vì thế, “nếu chẳng may, chúng ta trở nên quen đi với chiến tranh, với sự tàn phá, chúng ta không được quên rằng Syria là một quốc gia có bề dày lịch sử, văn hoá và đức tin. Chúng ta không thể chấp nhận cho những điều ấy bị chối bỏ bởi chiến tranh, bởi biết bao bất công và dối trá”. ■

(La Croix)

Máng cỏ: lời mời gọi dành chỗ cho người di dân

chỗ trọ và đã chào đời trong hang Bêlem; rồi được đưa sang Ai Cập để chạy trốn sự đe dọa của Herod”.

Đức Thánh Cha nói tiếp: “Tất cả những ai viếng thăm máng cỏ này sẽ được mời tái khám phá giá trị tượng trưng, đó là sứ điệp của tình huynh đệ, chia sẻ, đón tiếp và liên đới”. Tất cả các máng cỏ ở các nhà thờ và nhà riêng cũng vậy, những máng cỏ ấy đều là “lời mời gọi dành chỗ trong cuộc sống của chúng ta và xã hội cho Thiên Chúa, Đấng ẩn mình nơi khuôn mặt của biết bao người đang sống trong những hoàn cảnh khó khăn, nghèo đói và gian nan”.

Đức Thánh Cha nói: “Máng cỏ và cây thông mang đến sứ điệp hoà bình và hy vọng, giúp tạo nên một bầu khí Giáng sinh thuận lợi để với đức tin, chúng ta sống mẫu nhiệm Chúa Cứu Thế ra đời, Đấng đã đến thế gian trong sự đơn sơ hiền lành”. Trước máng cỏ, “chúng ta hiểu được sự tốt lành của Thiên Chúa và chiêm ngắm lòng thương xót của Ngài”.

Đức Thánh Cha nói thêm: Vẻ đẹp của máng cỏ ở Vatican với hậu cảnh Malta, cũng là một lời mời gọi “chiêm ngưỡng Đấng Tạo Hoá và tôn trọng thiên nhiên, là công trình tay Chúa tạo dựng. Chúng ta được kêu gọi sống

gần gũi với thiên nhiên, chiêm ngưỡng trong tâm tình ngạc nhiên”.

Đức Thánh Cha cũng đặc biệt ngỡ lời với các bệnh nhi đã trang trí cây Giáng sinh: “Những quả bóng màu mà các con đã làm tượng trưng cho những giá trị của cuộc sống, tình yêu và bình an mà mỗi năm lễ Chúa giáng sinh đem đến cho chúng ta”.

Lễ khánh thành chính thức diễn ra vào buổi chiều, với sự hiện diện của Đức hồng y Giuseppe Bertello, Chủ tịch Phủ Thống đốc Thành quốc Vatican. Cây thông lớn màu đỏ 90 năm tuổi, cao 25 mét, được đem từ Scurelle, ở Đông Bắc Italia, sẽ được thắp sáng trong điệu kèn tưng bừng của đội hiến binh Vatican.

Một thông cáo của Phủ Thống đốc cho biết ngọn tháp của Vương cung thánh đường Thánh Bênêdictô tại Norcia bị hư hại nặng trong trận động đất xảy ra tại miền Trung Italia cách nay mấy tháng, sẽ được đặt bên cạnh máng cỏ như dấu chỉ của “sự chia sẻ và tình liên đới” với các nạn nhân của trận động đất. Các khoản tiền do khách viếng thăm đóng góp sẽ được dùng vào việc tái thiết nhà thờ Norcia.

Máng cỏ sẽ được trưng bày cho đến lễ Chúa Giêsu chịu phép Rửa, Chúa nhật 8-1-2017, kết thúc mùa Giáng Sinh. ■

(Theo Zenit)